

TUẦN GIAO DỊCH: 02-06/03/2026:



CHỈ BÁO XU HƯỚNG

SMA (50)	1.804,23	BÁN
SMA (100)	1.742,57	MUA
SMA (200)	1.617,66	MUA
MACD (12,26)	8,43	MUA

CHỈ BÁO DAO ĐỘNG

MFI (14)	65,52	MUA
RSI (14)	63,76	MUA

Tổng quan:

VN-Index đang vận động trong xu hướng trung hạn khi đóng cửa nằm trên toàn bộ nhóm đường SMA (20,50,100,200). Trong đó, chỉ báo SMA (20) đại diện cho xu hướng ngắn hạn và SMA (50,100,200) đại diện cho xu hướng trung hạn đều là tăng giá.

Nhận định:

Trong tuần giao dịch 02-06/03, chỉ số VN-Index có khả năng xuất hiện trạng thái giằng co với các phiên tăng giảm đan xen trong bối cảnh chỉ báo ADX đang vận động trong vùng xám ($20 < ADX < 25$). Bên cạnh đó, căng thẳng ở Trung Đông đang không ngừng gia tăng, điều này có thể đẩy lên lo ngại về an ninh và tình hình tài chính thế giới.

Chuyên viên Phân tích

Mai Trung Nghĩa

Email: nghiamt@vikkibanks.vn

DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

(Mô phỏng)



Tích cực

Kịch bản Tích cực: Thị trường tiếp tục quá trình tìm điểm cân bằng tại vùng đỉnh 1.900 điểm. Sự đồng thuận của dòng tiền sẽ là động lực chính giúp VNINDEX thiết lập những đỉnh cao mới trong tương lai.

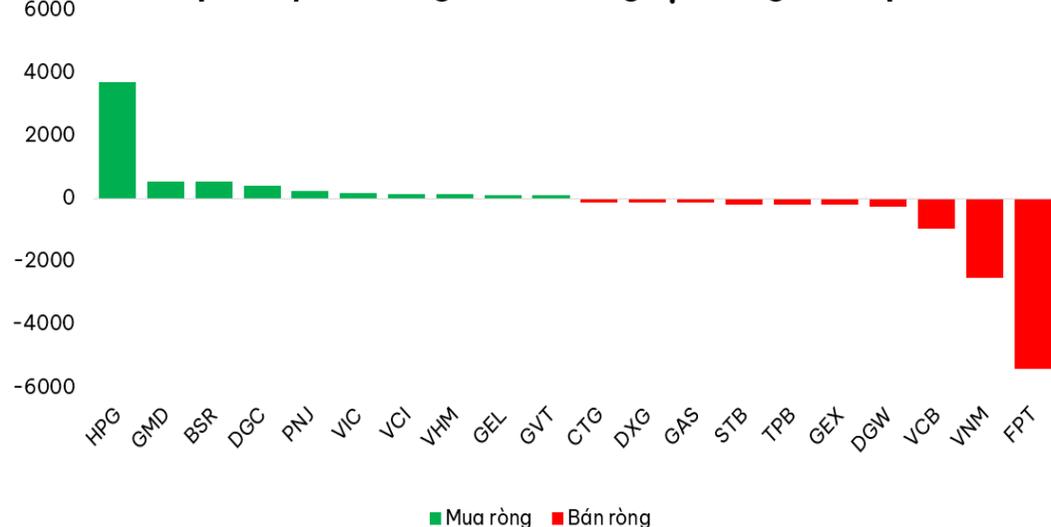


Thận trọng

Kịch bản Thận trọng: Hiện tượng phân hóa có thể xảy ra khi dòng tiền có xu hướng duy trì trạng thái bán ra ở các nhóm ngành và thoái lui về kiểm tra ngưỡng hỗ trợ quanh mức 1.800 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI & TỰ DOANH

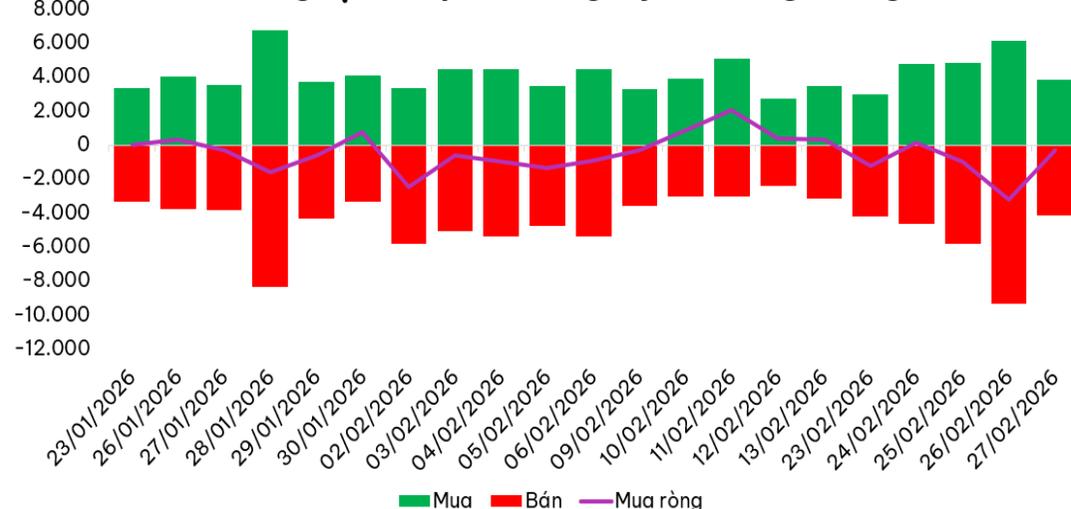
(Tỷ đồng) Top Mua/Bán ròng của khối ngoại trong tuần qua



(Tỷ đồng) Top Mua/Bán ròng của tự doanh trong tuần qua



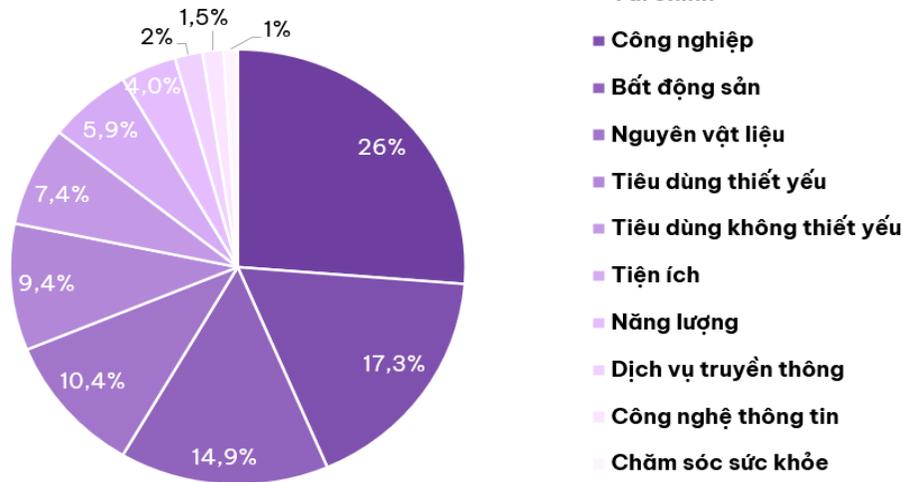
(Tỷ đồng) Khối ngoại Mua/Bán ròng lũy kế trong tháng



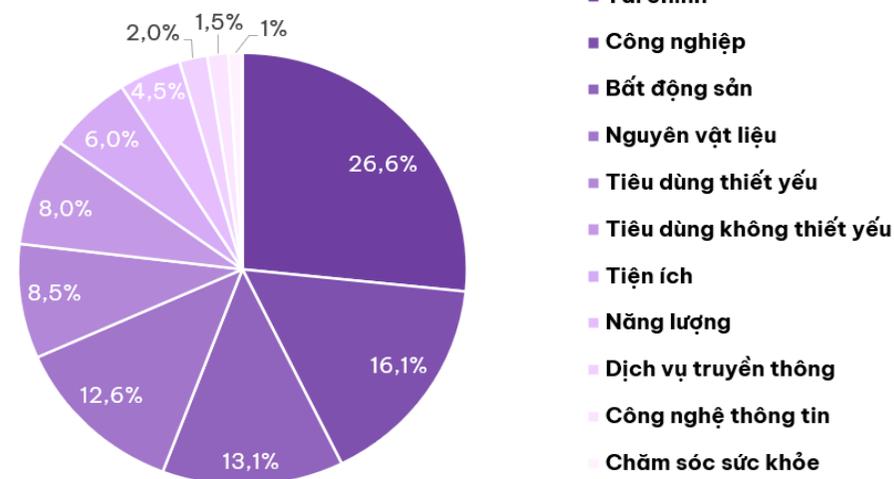
- Khối ngoại đảo chiều bán ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị bán ròng đạt 12.515,83 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn đạt 7.338,64 tỷ đồng.
- Tự doanh đảo chiều mua ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị mua ròng đạt 1.815,75 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn đạt 1.422,02 tỷ đồng.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như GMD, VIC và GVR được khối nhà đầu tư nước ngoài và tự doanh ưa thích trong giai đoạn tuần qua.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CÁC QUỸ

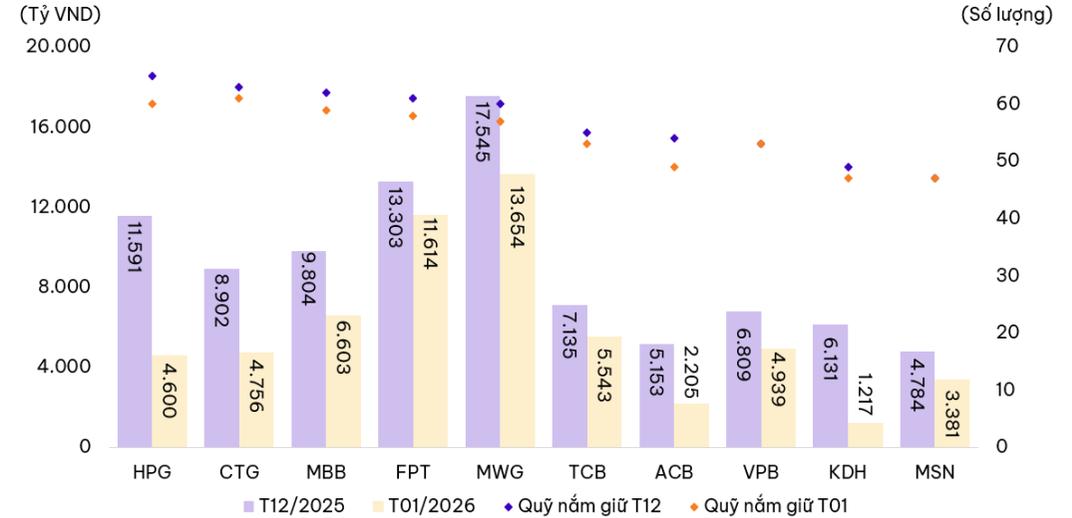
Phân bố theo ngành – Tháng 12/2025



Phân bố theo ngành – Tháng 01/2026



Top 10 mã cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp

- Theo biểu đồ phân bố tháng 12/2025, các nhóm ngành như tài chính, công nghiệp và bất động sản được các quỹ ưa thích với tỷ các tỷ trọng lần lượt là 26%, 17,3% và 14,9%.
- Tuy nhiên, bước sang tháng 01/2026, tỷ trọng có sự thay đổi. Cụ thể, nhóm tài chính nhích tăng 0,6% trong khi công nghiệp và bất động sản đều ghi nhận mức giảm lần lượt là 1,2% và 1,8%.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như HPG, CTG và MBB được các quỹ ưa thích trong giai đoạn vừa qua.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ MỞ

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
PYNELITE	28.185,5	3,27%	10,13%	5,76%	42,96%	0,00	-15,16	0,00	-1.154,12
Tianhong VN	19.039,8	0,25%	7,70%	2,58%	27,62%	0,00	0,00	0,00	-1.048,91
VFMVSF	9.216,0	-1,43%	6,14%	-0,44%	31,64%	0,00	0,00	0,00	0,00
K-VIETNAM	7.938,4	3,21%	7,59%	6,31%	26,69%	0,00	-1.157,13	0,00	-2.706,78
VNEFUND	7.090,2	1,37%	9,00%	4,50%	30,79%	0,00	-840,81	0,00	-840,81
DCDS	6.344,4	4,23%	8,31%	3,83%	37,95%	0,00	1.031,31	0,00	1.069,10
VLGF	5.308,3	4,86%	7,96%	7,82%	17,61%	0,00	-61,94	0,00	-111,79
VESAF	2.608,3	4,99%	13,30%	12,85%	20,24%	0,00	69,06	0,00	-420,57
VMEEF	2.429,8	3,65%	14,61%	13,77%	21,45%	0,00	112,25	0,00	90,50
VEOF	1.849,1	3,98%	11,88%	10,12%	24,50%	0,00	393,21	0,00	378,46
EVESG	1.804,7	-0,09%	9,93%	4,56%	24,45%	0,00	0,03	0,00	0,48
VCBF - BCF	1.501,8	2,66%	11,89%	8,38%	31,27%	0,00	6,77	0,00	13,23
SSI-SCA	1.400,4	5,57%	9,73%	7,82%	19,04%	0,00	180,57	0,00	266,05
VCBF - MGF	985,2	4,63%	12,29%	11,31%	14,87%	0,00	0,00	0,00	31,68
DCDE	1.004,8	5,65%	8,08%	7,37%	17,33%	0,00	160,46	0,00	176,90
TCFIN	894,2	2,25%	6,58%	3,08%	19,71%	0,00	432,86	0,00	465,04
ASPVRMF	730,7	3,35%	9,06%	3,20%	35,92%	0,00	-41,27	0,00	-64,12
MAGEF	648,1	4,60%	12,30%	6,99%	39,41%	0,00	7,79	0,00	-7,43
UVEEF	639,1	1,67%	8,43%	3,14%	28,93%	0,00	-0,66	0,00	-66,90
MAFEQI	539,4	1,92%	9,70%	4,94%	21,74%	0,00	12,45	0,00	-99,00

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ ETF

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
VNM-ETF	17.320,3	2,24%	6,13%	2,39%	65,89%	0,00	-261,07	0,00	-464,92
FUEVFNVD	14.490,7	3,84%	7,72%	5,55%	23,47%	0,00	-88,15	0,00	-573,61
Fubon FTSE VN	12.198,9	4,28%	12,40%	5,06%	73,89%	0,00	-2.267,78	0,00	-8.880,95
Xtrackers FTSE VN	10.368,0	3,04%	8,28%	1,20%	72,72%	0,00	-128,17	0,00	-704,82
E1VFN30	6.407,7	1,80%	7,56%	1,88%	53,95%	0,00	-597,46	0,00	-2.239,89
KIM ACE VN30	5.759,3	-0,28%	6,95%	2,48%	51,05%	0,00	1.159,93	0,00	1.198,67
FUEKIV30	2.662,9	1,75%	7,56%	1,80%	53,91%	0,00	3,58	0,00	-106,91
FUEMAV30	865,3	1,77%	7,53%	1,77%	53,34%	0,00	-228,23	0,00	-235,26
MSCI VN	903,6	3,46%	9,01%	3,21%	67,96%	0,00	123,57	0,00	211,73
FUEVN100	670,3	2,19%	6,48%	1,48%	45,17%	0,00	2,81	0,00	-90,55
FUESSVFL	592,0	2,93%	6,84%	4,28%	39,28%	0,00	0,68	0,00	-96,11
CGS Fullgoal	310,3	46,83%	46,83%	46,83%	64,35%	0,00	0,00	0,00	1,00
FUEDCMID	363,5	5,51%	-0,24%	3,90%	15,43%	0,00	-46,47	0,00	-66,79
FUEMAVND	348,4	3,94%	7,92%	5,60%	23,60%	0,00	-29,68	0,00	-58,36
FUEKIVFS	295,1	2,76%	5,69%	4,68%	33,61%	0,00	-50,93	0,00	-106,26
KPHO	345,1	4,11%	0,00%	6,44%	0,00%	0,00	0,00	0,00	0,00
FUESSV30	239,2	1,73%	7,46%	1,74%	52,48%	0,00	4,80	0,00	-20,18
Premia Vietnam ETF	173,9	2,34%	10,21%	1,95%	77,40%	0,00	-17,92	0,00	-18,46
FUESSV50	156,7	2,24%	7,13%	1,52%	47,72%	0,00	-2,81	0,00	-46,50
CSOP FTSE VN	150,8	4,24%	12,39%	5,00%	74,42%	0,00	9,20	0,00	9,20

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

CƠ CẤU DÒNG TIỀN NGÀNH

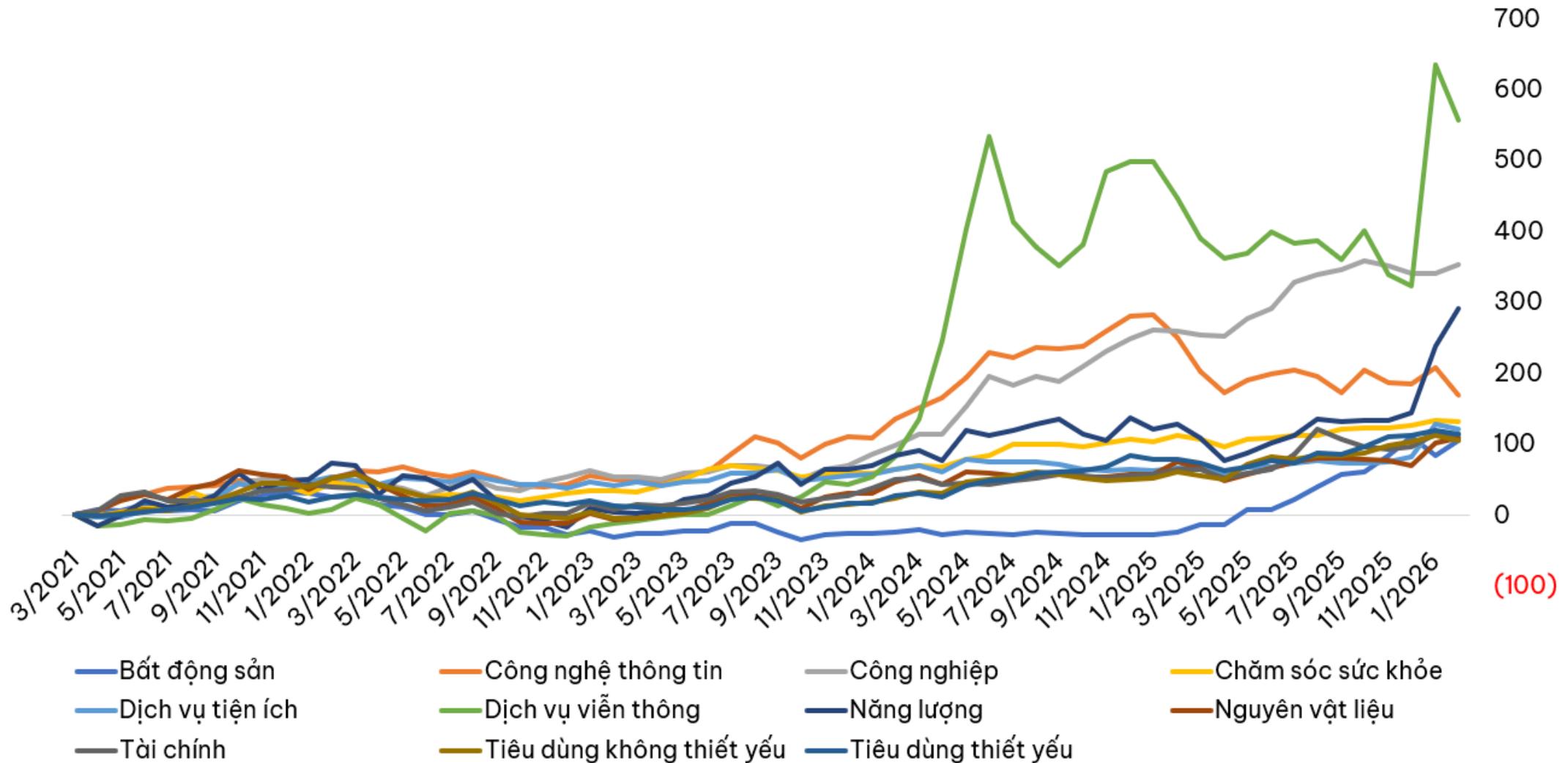
Ngành	27/02/2026	26/02/2026	25/02/2026	24/02/2026	23/02/2026	13/02/2026
Năng lượng	4.93%	5.96%	5.46%	11.18%	5.86%	8.55%
Nguyên vật liệu	8.07%	6.54%	7.51%	9.21%	11.66%	10.47%
Công nghiệp	12.08%	10.91%	8.11%	7.37%	9.64%	8.37%
Tiêu dùng không thiết yếu	5.89%	8.53%	6.69%	5.75%	6.95%	7.79%
Tiêu dùng thiết yếu	4.76%	5.04%	4.74%	6.13%	6.72%	6.66%
Chăm sóc sức khỏe	0.28%	0.36%	0.17%	0.13%	0.19%	0.18%
Tài chính	36.83%	38.94%	45.61%	37.80%	37.80%	37.61%
Công nghệ thông tin	8.88%	2.73%	2.26%	2.42%	3.18%	2.86%
Dịch vụ truyền thông	0.81%	0.55%	0.68%	1.68%	1.08%	1.53%
Tiện ích	1.70%	2.65%	2.18%	4.18%	2.06%	2.70%
Bất động sản	15.77%	17.78%	16.59%	14.14%	14.86%	13.27%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

HIỆU SUẤT NGÀNH 5 NĂM GẦN NHẤT



Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

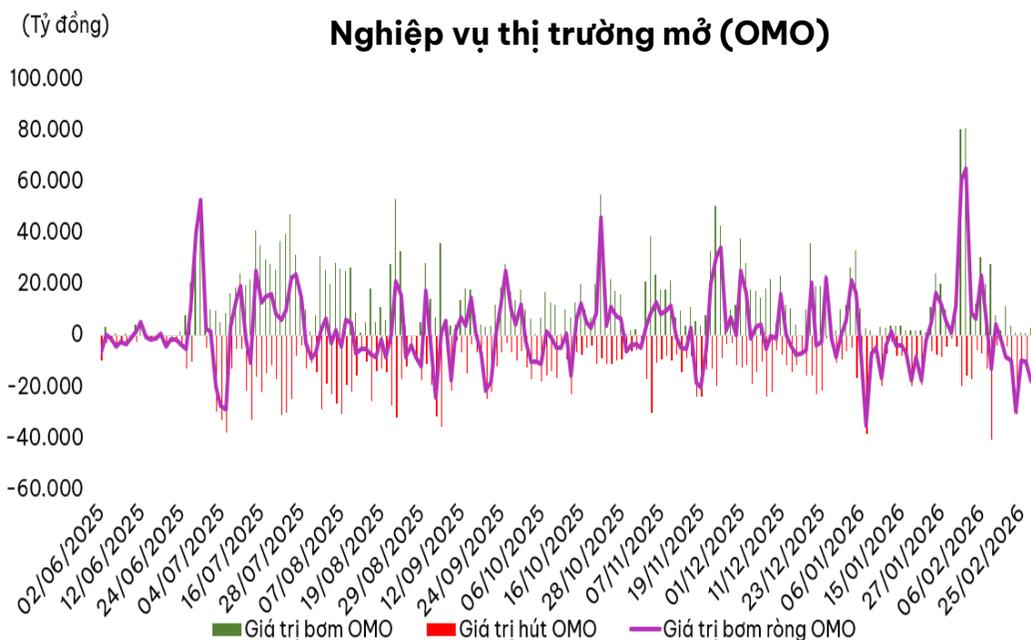
Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

DANH MỤC THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

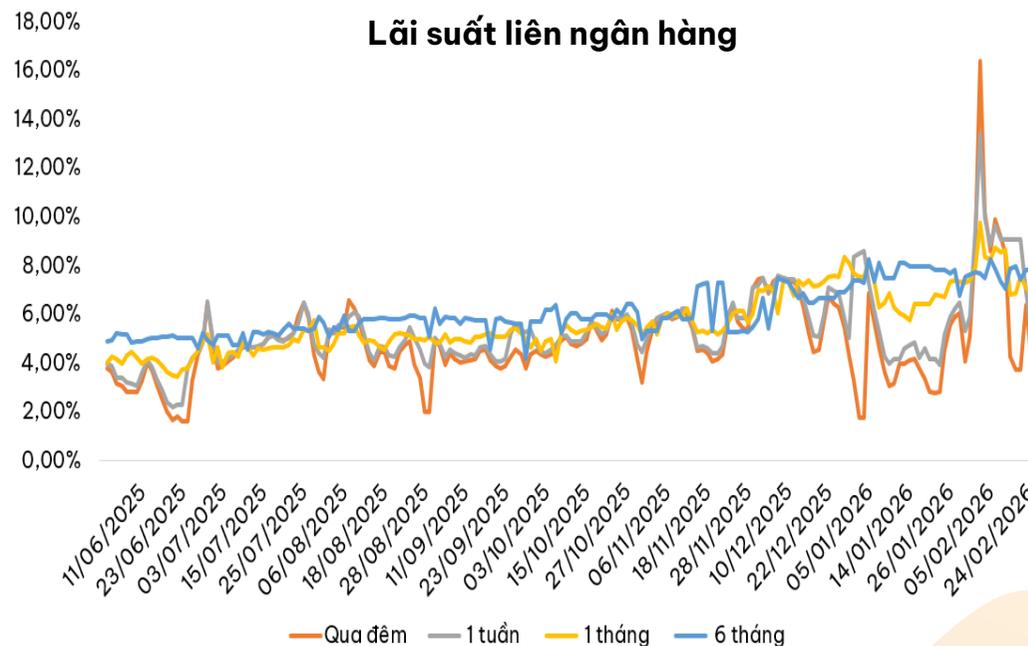
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Vùng mua	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá bán	Tỷ suất sinh lời	Trạng thái
VCB	25/02/2026	~64.800	~79.000	<60.000		+0,15%	Nắm giữ
DPM	05/01/2026	~22.800	~30.000	<20.800		+21,05%	Nắm giữ
CTR	17/12/2025	~85.500	~96.500	<79.000	109.000	+28,30%	Chốt lãi
FRT	26/11/2025	~141.500	~152.000	<130.000	160.000	+13,07%	Chốt lãi
HHV	14/11/2025	~13.500	~14.500	<13.000	14.300	+7,04%	Chốt lãi
HPG	11/11/2025	~26.500	~28.000	<24.500		+8,67%	Nắm giữ
VNM	07/11/2025	~58.200	~61.200	<55.000	63.200	+8,59%	Chốt lãi
MSN	06/11/2025	~77.000	~94.000	<74.000	79.000	+2,60%	Chốt lãi
IJC	05/11/2025	~12.300	~14.500	<11.000	12.400	+0,81%	Chốt lãi
DGW	31/10/2025	~41.000	~50.000	<37.500	44.000	+7,32%	Chốt lãi
MWG	28/10/2025	~81.000	~110.000	~73.000	85.100	+5,06%	Chốt lãi



NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ & LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG



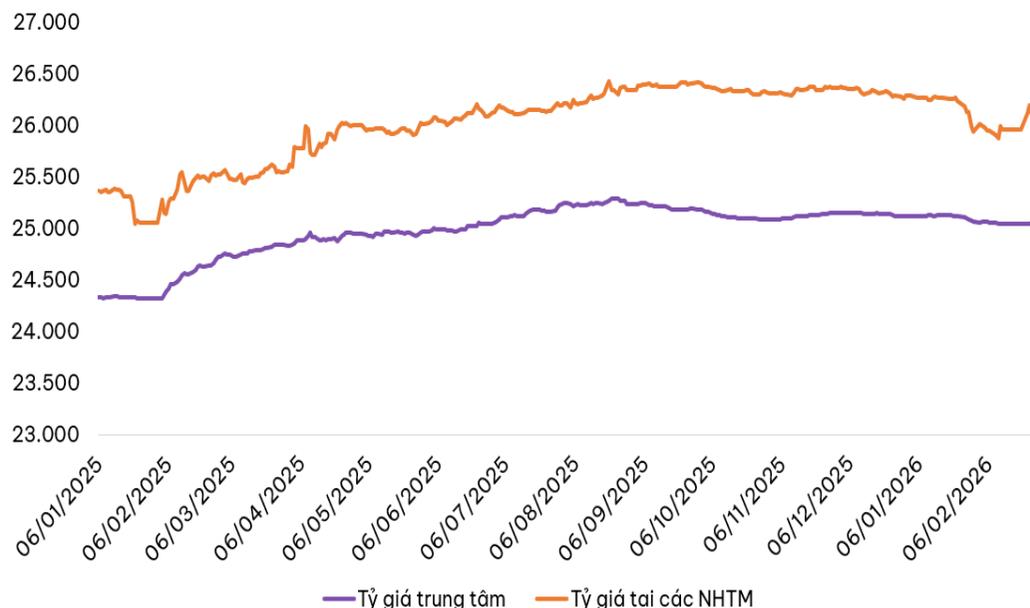
Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

- Trong tuần 23 - 26/02, NHNN tiếp tục hút ròng hơn 77,669 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, có hơn 9,774 nghìn tỷ trúng thầu trên kênh OMO, kỳ hạn từ 07 - 28 ngày với lãi suất 4,5%. Trong khi, giá trị đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá trong kỳ đạt hơn 87,443 nghìn tỷ đồng.
- Mặt bằng lãi suất liên NH nhìn chung đã hạ nhiệt về cuối tuần. Cụ thể, lãi suất liên NH kỳ hạn qua đêm từ mức 3,76% ở cuối kỳ trước đã hạ nhiệt và giảm về mức 2,83% theo số liệu mới nhất được cập nhật. Các kỳ hạn từ 1 tuần - 1 tháng - 6 tháng dao động trong khoảng 5% - 8%.

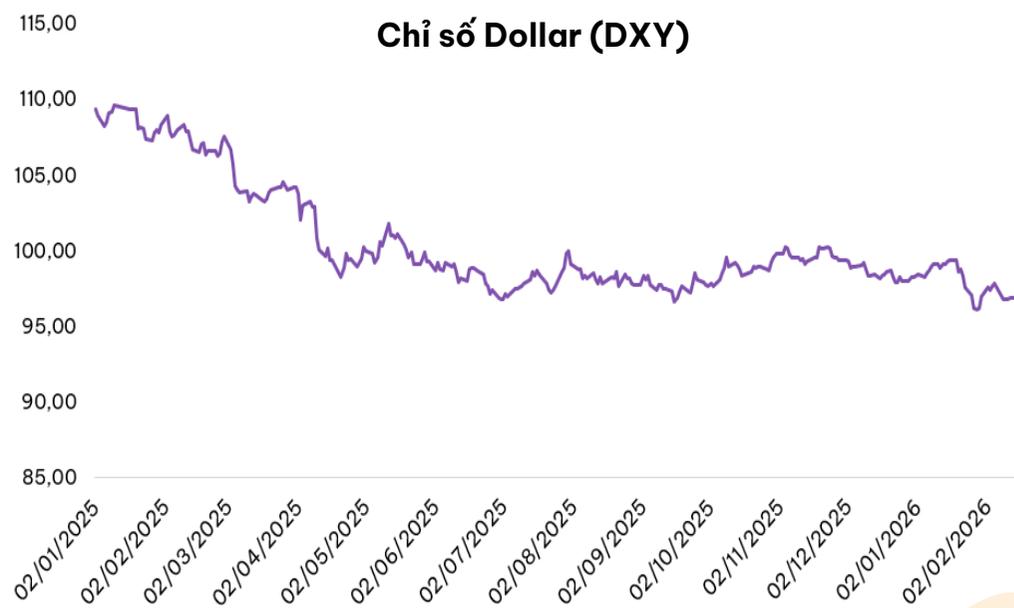
THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

- Theo số liệu VikkiBankS tổng hợp, tỷ giá tại các ngân hàng thương mại (NHTM) giảm nhẹ xuống còn 26.045 VND/USD (-0,97% so với đầu năm). Bên cạnh đó, tỷ giá trung tâm giảm nhẹ xuống còn 25.044 VND/USD (-0,31% so với đầu năm). Trong bối cảnh đó, ở thị trường tự do, tỷ giá tăng lên mức 26.720 VND/USD (-0,37% so với đầu năm).
- Đồng USD giảm nhẹ vào ngày 27/02, nhưng vẫn hướng tới mức tăng trong tháng, được hỗ trợ bởi căng thẳng địa chính trị gia tăng. Đồng thời, quan điểm của một số nhà hoạch định chính sách báo hiệu sự cởi mở của họ đối với việc tăng lãi suất nếu lạm phát vẫn ở mức cao tại cuộc họp chính sách tháng 1.

Chỉ số Dollar (DXY)



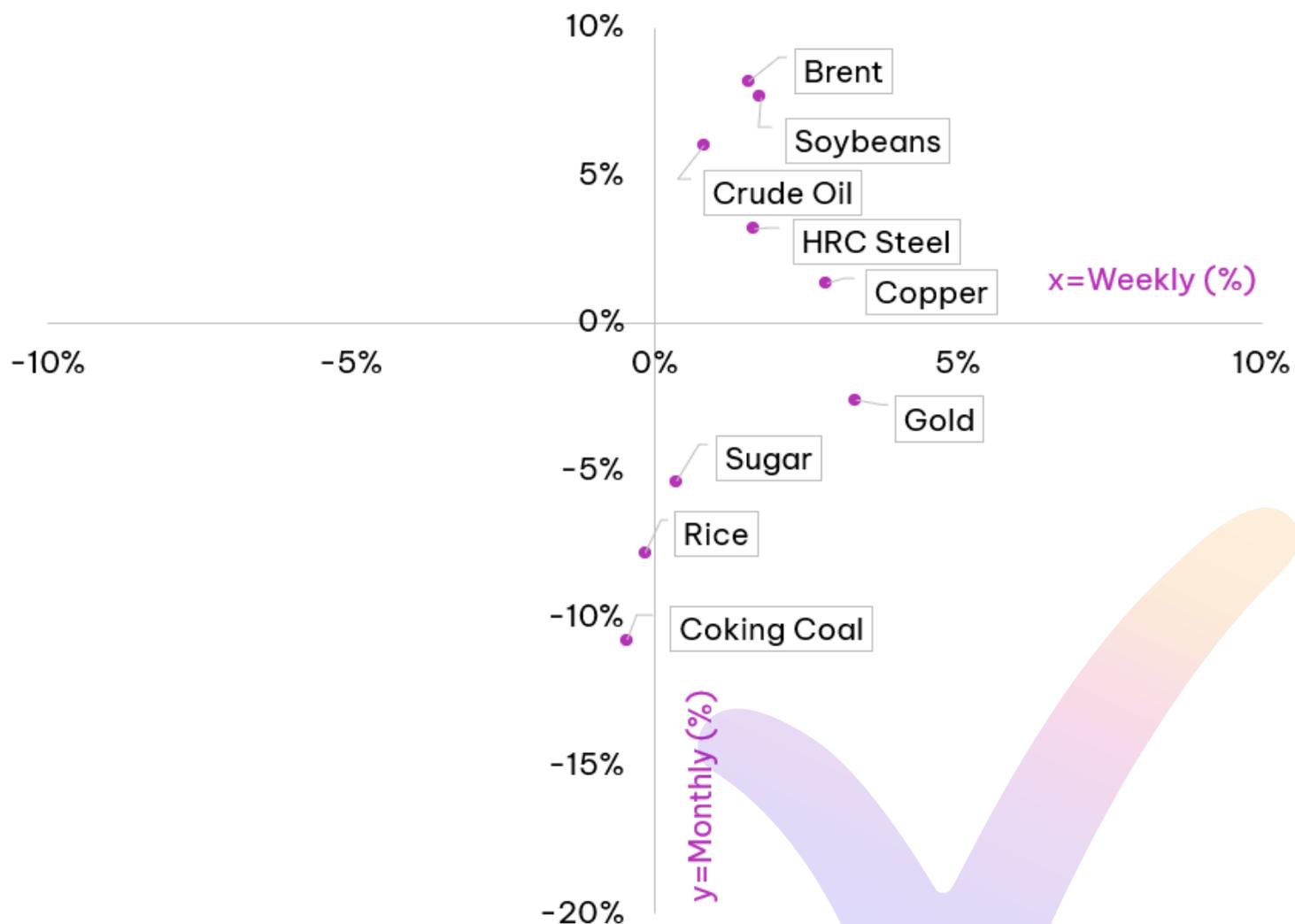
Nguồn: Investing, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Name	Price	YoY
Crude Oil (USD/bbl)	67,02	-3,93%
Brent (USD/bbl)	72,87	0,08%
Coking Coal (USD/t)	220,00	18,28%
Gold (USD/t.oz)	5.278,01	84,75%
Silver (USD/t.oz)	93,82	201,37%
Copper (USD/lbs)	6,00	32,51%
HRC Steel (USD/t)	1.003	9,98%
Sugar (USD/lbs)	13,92	-24,75%
Soybeans (USD/bu)	1157,25	14,41%
Coffee (USD/lbs)	280,05	-26,02%
Rice (USD/cwt)	10,15	-23,60%

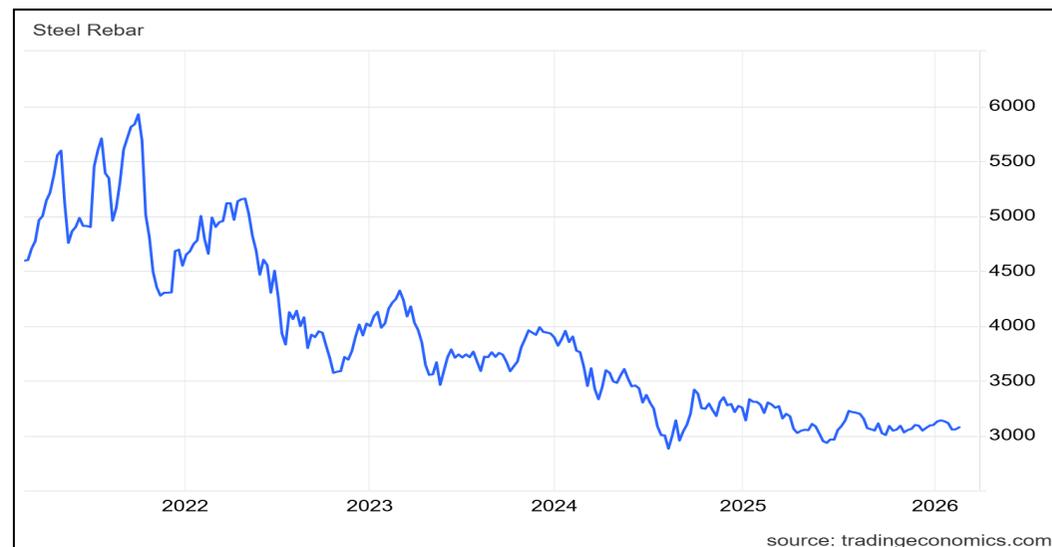
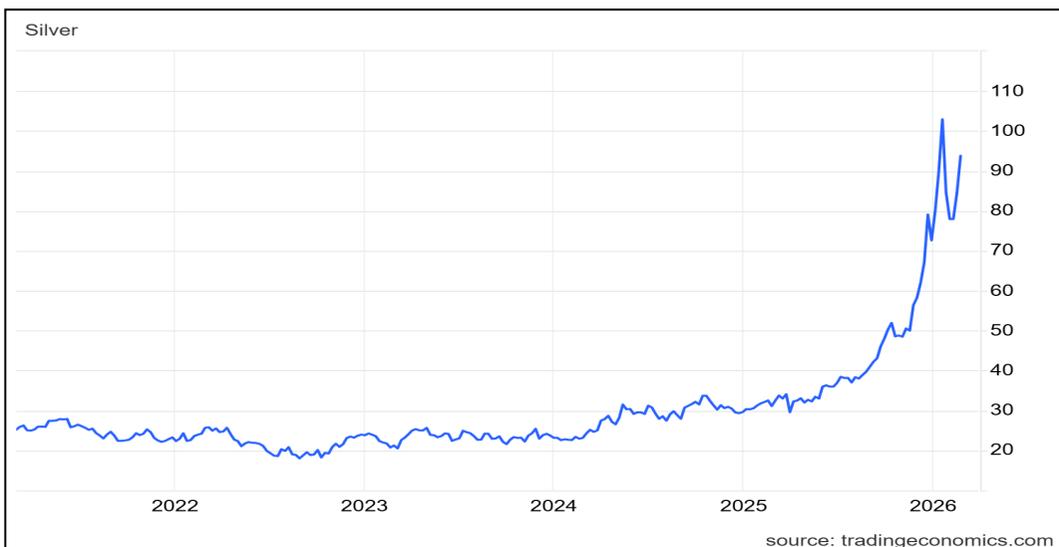
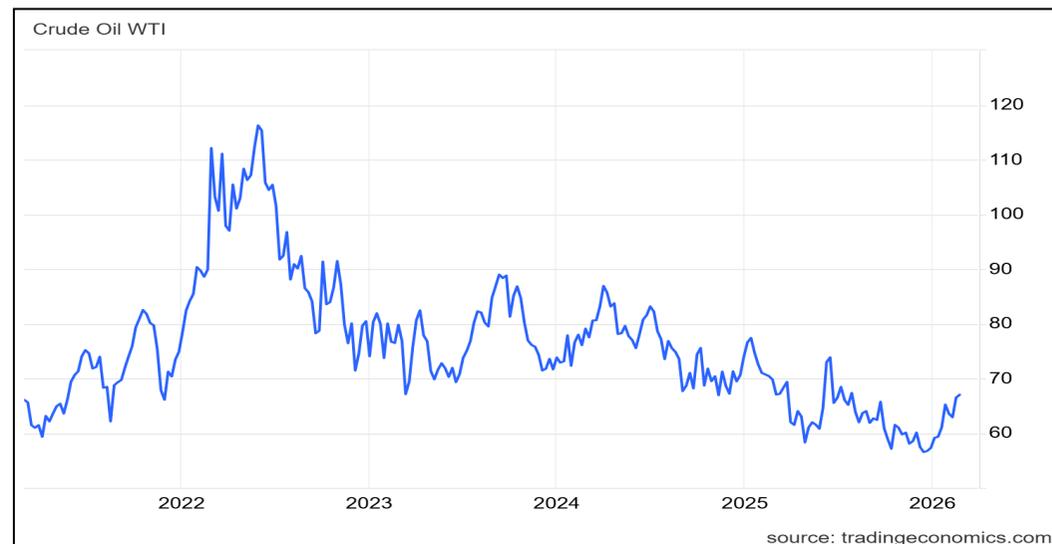
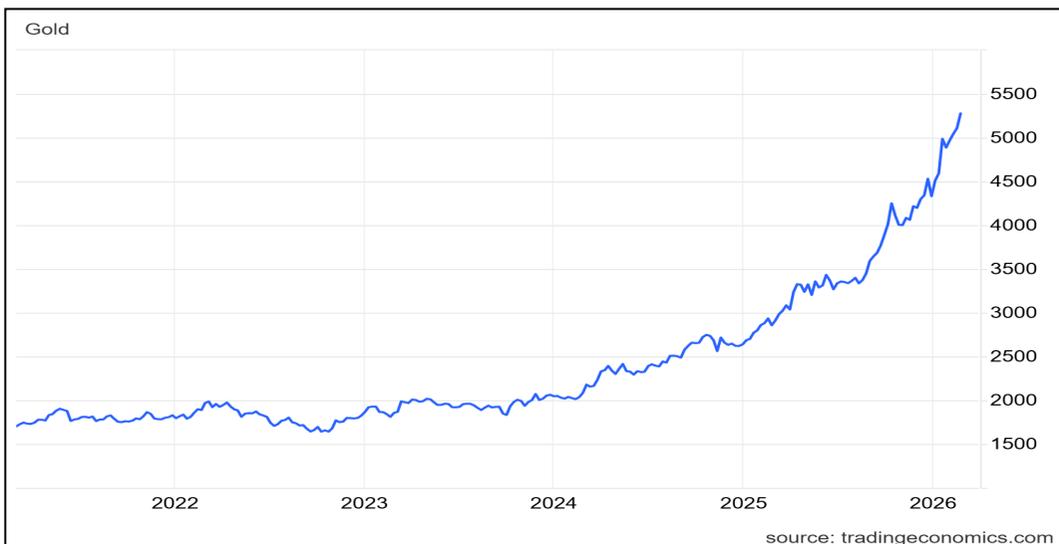


Nguồn: Tradingeconomics

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 09-2026

Chủ Nhật, 01 Tháng Ba 2026

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA



TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.